

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày: 29-7-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bá Khiên;

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2020/TLST - HS ngày 10 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 37/2020/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn P, tên gọi khác: Không, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1983 tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Ím (đã chết) và bà Hà Thị T, sinh năm 1958, bị cáo có vợ là Phạm Thị T và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không có án tích, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào, có sử dụng, nghiện chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 08/4/2020 chuyển tạm giam ngày 17/4/2020. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/4/2020, tổ công tác Công an huyện Mai Châu thực hiện nhiệm vụ tại Cơ sở cấp phát thuốc cai nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện Mai Châu tại Tiểu khu 4, thị trấn Mai Châu, phát hiện Hà Văn P đang đi bộ trong sân có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên trái P đang mặc có 01 gói nilon màu đen, bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng. P khai nhận viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp của P tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã

tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập biên bản niêm P vật chứng và tạm giữ Hà Văn P để tiếp tục điều tra.

Tại Cơ quan điều tra Hà Văn P khai nhận về nguồn gốc số ma túy tổng hợp trên như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/4/2020, Hà Văn P đi bộ từ nhà tại xóm V, thị trấn M ra cổng xóm và đi nhờ xe mô tô một người không quen biết đến Ngã ba Tòng Đậu rồi bắt xe khách lên xóm Cang, xã Pà Cò, huyện Mai Châu để tìm mua ma túy. Khi đến đầu xóm Cang, P xuống xe đi bộ vào xóm, trên đường đi P gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,6m, dáng gầy, không biết địa chỉ ở đâu. P hỏi người đàn ông có ma túy bán không, người đó trả lời có. Người đàn ông bán cho P 02 viên ma túy tổng hợp với giá 100.000 đồng. Mua được ma túy P cất vào túi áo khoác rồi đi bộ quay lại đường Quốc lộ 6 bắt xe khách sau đó đi nhờ xe mô tô của người không quen biết về đến thị trấn Mai Châu. Khi về nhà, P để ma túy trong túi áo khoác không cho ai biết. Đến sáng ngày 08/4/2020 P đi uống thuốc cai nghiện ma túy mang theo 02 viên ma túy trong túi áo. Khi đi bộ đến Nghĩa trang thị trấn Mai Châu, P đi bộ vào khu vực phía sau nghĩa trang sử dụng hết 01 viên, còn lại 01 viên được gói bằng nilon màu đen, P cất vào túi áo để sử dụng sau. P đi đến Cơ sở cấp phát thuốc cai nghiện ma túy tại Tiểu khu 4, thị trấn Mai Châu thì bị Công an huyện Mai Châu kiểm tra bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 86/KLGD-CAT-PC09 ngày 15/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Viên nén hình trụ màu hồng trong P bì niêm P mang tên Hà Văn P gửi giám định có khối lượng là 0,1 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-HS ngày 09/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Hà Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Hà Văn P từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/4/2020.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về các vấn đề khác:

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo Hà Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời nói sau cùng bị cáo Hà Văn P nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sau sự việc xảy ra đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình ; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 08/4/2020, tại Cơ sở cấp phát thuốc cai nghiện ma túy thuộc Tiểu khu 4, thị trấn Mai Châu, Hà Văn P bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 0,1 gam Methamphetamine trong túi áo khoác bên trái P đang mặc. Kết quả điều tra xác định mục đích P tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích khác. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Hà Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Song vì cần có chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy. Do đó cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, bị cáo không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hà Văn P ngày 07/4/2020, theo các đặc điểm tại lời khai của P không có đủ căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý, do đó Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về án phí: Bị cáo Hà Văn P phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Hà Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Hà Văn P 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 08/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau khi giám định, được niêm P trong 01 P bì.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 49/THA ngày 23/7/2020 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Hà Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- VKSND, STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- Phòng Hồ sơ CAT
- VKSND huyện MC;
- Cơ quanĐT; Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND thị trấn Mai Châu;
- Người TGT; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Văn Dần